

Bản án số: 599 /2022/HNGĐ - ST

Ngày: 19 tháng 8 năm 2022

V/v: Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Huyền

2. Bà Nguyễn Thị Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Hiệp là Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Nhung – Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 8 năm 2022 tại phòng xét xử trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 207/2022/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2022 về việc: Tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2022/QĐXX-ST ngày 08 tháng 7 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 14/2022/QĐST-HNGĐ ngày 27/7/2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Ngọc Y, sinh năm 1992;** Nơi ĐKKHKT: 511D Quang Lãm, tổ dân phố số 4, phường P L, quận H Đ, Hà Nội; trú tại: Phòng 617 CT2, chung cư Y Ngh, quận H Đ, Hà Nội. Có mặt.

- Bị đơn: **Anh Nguyễn Đức V, sinh năm 1992;** Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: 511D Quang Lãm, tổ dân phố số 4, phường P L, quận H Đ, Hà Nội; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Nguyễn Ngọc Y trình bày:

Về tình cảm: Chị và anh Nguyễn Đức V chung sống với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Phú Lãm, quận Hà Đông, Hà Nội ngày 18/9/2015. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống tại nhà anh V ở địa chỉ số 905 Q T, tổ 9 phường P L, quận H Đ, Hà Nội. Quá trình chung sống vợ chồng ngay sau khi kết hôn vợ chồng anh chị đã mâu thuẫn trầm trọng. Cụ thể, trước khi kết hôn với anh V, chị bị cả gia đình phản đối nên đã chia tay với anh V nhưng vì thương anh V nên chị đã quay lại bắt chấp sự phản đối của gia đình, nhưng ngay từ

đêm tân hôn chị đã không được tôn trọng. Việc đầu tiên quay về từ đám cưới anh V đã tháo nhẫn cưới không đeo mà vứt trên mặt bàn. Những năm tháng sau đó anh V cũng không có trách nhiệm với cuộc hôn nhân của anh chị, kinh tế gia đình, chăm lo con cái, dọn dẹp nhà cửa, dọn dẹp nhà cửa hầu hết do chị tự lo, anh V đam mê xem đá bóng thâu đêm, công việc không chú tâm. Càng ngày anh chị càng phát sinh mâu thuẫn do quan điểm sống đối lập, việc cãi vã thường xuyên xảy ra. Chị đã cố gắng nói chuyện, phân tích nhưng anh V không thay đổi, không sửa sai dần dần anh chị không có tiếng nói chung, không ngồi nói chuyện được với nhau. Anh V còn không tôn trọng chị, đặt điều nói xấu chị với bạn bè đồng nghiệp của chị, gây ảnh hưởng đến danh dự của chị. Quá nhiều lần vợ chồng xích mích, chị thấy mệt mỏi và không còn tình cảm vợ chồng với anh V, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng không có tiếng nói chung, trong khi vợ chồng cãi vã căng thẳng thì anh V vẫn ép buộc chị quan hệ vợ chồng. Cụ thể ngày 12/12/2021 anh V ép buộc chị quan hệ vợ chồng, rồi đập người chị vào tường vào tủ khiến chị đau đớn và sợ hãi, khiến tay bầm tím sau nhiều ngày. Không dừng lại ở đó, sáng sớm ngày hôm sau anh V vẫn tiếp tục có ý định hành động như vậy, anh V trèo mái nhà phá cửa thoát hiểm để vào khi chị đã van xin, điều này khiến chị vô cùng hoảng sợ và phải đưa con ra ngoài ở riêng, sống ly thân với anh V từ đó đến nay.

Nay chị thấy mục đích hôn nhân không đạt được, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Đức V.

Về con chung: Chị Y xác nhận chị và anh V có 01 con chung là Nguyễn Khánh T (nữ), sinh ngày 01/8/2016. Cháu T hiện đang ở với chị, cháu khỏe mạnh phát triển bình thường, ly hôn chị xin được nuôi cháu T và không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con. Chị Y hiện là trưởng nhóm bán hàng của Công ty TNHH ô tô V Anh, thu nhập của chị khoảng 30 triệu đồng/tháng, chị đang thuê nhà hai mẹ con ở địa chỉ Phòng 617 CT2 Dự án nhà ở Bộ tư lệnh Thủ đô Hà Nội, phường Y N, quận H Đ, Hà Nội.

Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Chị Y không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Chị Y không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Y đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Quá trình tiến hành tố tụng giải quyết vụ án, Tòa án đã giao các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Nguyễn Đức V, nhưng anh V không đến Tòa án để thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng dân sự. Do anh V không đến Tòa nên Tòa án không tiến hành lấy được lời khai của anh V cũng như không hòa giải cho anh, chị đoàn tụ được.

Tại phiên tòa sơ thẩm chị Y giữ nguyên các yêu cầu nêu trên và không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề gì khác.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án ngày hôm

nay Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tiến hành tố tụng theo đúng các trình tự thủ tục mà bộ luật tố tụng dân sự quy định. Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật, bị đơn không chấp hành các quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Sau khi phát biểu đánh giá các tình tiết của vụ án. Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Ngọc Y đối với anh Nguyễn Đức V. Về con chung: Xác nhận chị Y và anh V có 01 con chung là Nguyễn Khánh T (nữ), sinh ngày 01/8/2016, ly hôn giao cho chị Y là người trực tiếp nuôi con chung, ghi nhận chị Y không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, công nợ: Chị Y không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Về án phí: Chị Y phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình Tòa án tiến hành tố tụng giải quyết vụ án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án triệu tập anh Nguyễn Đức V đến Tòa để giải quyết vụ án, nhưng anh V không đến Tòa. Tại phiên tòa hôm nay anh V đã được Tòa án tổng đạt quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập tham phiên tòa, thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng tại phiên tòa nhưng anh V vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 207 và khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành giải quyết và xét xử vụ án vắng mặt anh V.

Đây là vụ án Hôn nhân và gia đình về việc ly hôn, bị đơn là anh Nguyễn Đức V. Anh V có cư trú tại địa chỉ: 511D Quang Lãm, tổ dân phố số 4, phường P L, quận H Đ, Hà Nội. Nên căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án nhân dân quận Hà Đông thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

Về nội dung:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Ngọc Y và anh Nguyễn Đức V chung sống với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường Phú Lãm, quận Hà Đông, Hà Nội chứng nhận kết hôn ngày 18 tháng 9 năm 2015. Hôn nhân của chị Y và anh V là hôn nhân hợp pháp.

Căn cứ các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện vợ chồng chị Y và anh V phát sinh mâu thuẫn ngay sau khi kết hôn, mâu thuẫn từ việc anh V tháo nhẫn cưới không đeo đến việc anh chị bất đồng về quan điểm sống khiến anh chị thường xuyên cãi vã nhau và làm cho mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, đỉnh điểm của mâu thuẫn là khi vợ chồng đang cãi vã căng thẳng thì anh V đã ép buộc chị Y phải quan hệ vợ chồng rồi sau đó còn đập người chị Y vào tường vào tủ khiến tay bầm tím sau nhiều ngày ảnh hưởng đến tinh thần và sức khỏe của chị Y. Hiện nay chị Y và anh V không chung sống cùng nhau, trong quá trình giải quyết vụ án anh V đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng anh V không đến Tòa án để

thực hiện quyền và nghĩa vụ tổ tụng của mình. Vì vậy Tòa án không thể tiến hành hòa giải cho chị Y và anh V đoàn tụ được. Việc anh V không đến Tòa án để tham gia hòa giải thể hiện anh V không có mong muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng, vì vậy việc chị Y xin ly hôn anh V là có căn cứ chấp nhận và phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[2]. **Về con chung:** Chị Nguyễn Ngọc Y xác nhận chị và anh V có 01 con chung là Nguyễn Khánh T (nữ), sinh ngày 01/8/2016, ly hôn chị Y xin được nuôi cháu Thư và không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

Xét đề nghị của chị Y Hội đồng xét xử thấy: Cháu T hiện đang ở với chị Y, cháu khỏe mạnh phát triển bình thường, chị Y hiện là trưởng nhóm bán hàng của Công ty TNHH ô tô V Anh, thu nhập của chị khoảng 30 triệu đồng/tháng, chị đang thuê nhà hai mẹ con ở địa chỉ Phòng 617 CT2 Dự án nhà ở Bộ tư lệnh Thủ đô Hà Nội, phường Y N, quận H Đ, Hà Nội. Quá trình giải quyết vụ án, anh V không lên Tòa, không có ý kiến về con chung, không chứng minh khả năng nuôi con nên để đảm bảo cuộc sống cho cháu T cần chấp nhận yêu cầu của chị Y, giao cho chị Y là người trực tiếp nuôi cháu T là phù hợp với quy định Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Y không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con chung.

[3]. **Về tài sản chung** (động sản và bất động sản): Chị Nguyễn Ngọc Y không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau này anh V và chị Y chứng minh vợ chồng có tài sản chung và có yêu cầu Tòa án giải quyết thì sẽ được xem xét giải quyết bằng một vụ kiện dân sự khác.

[4]. **Về nợ:** Chị Nguyễn Ngọc Y không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau này anh V và chị Y chứng minh vợ chồng có vay nợ chung và có yêu cầu Tòa án giải quyết thì sẽ được xem xét giải quyết bằng một vụ kiện dân sự khác.

[5]. **Về án phí:** Chị Nguyễn Ngọc Y phải chịu 300.000đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm .

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông phát biểu và đề xuất hướng giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

Từ nhận định trên!

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 56, Điều 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình, Luật số 52/2014/QH13 ngày 19/6/2014.

Căn cứ vào Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 146; 147; Điều 207; khoản 2 Điều 227; các Điều 271; 273; 278; 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Ngọc Y đối với anh Nguyễn Đức V. Chị Nguyễn Ngọc Y được ly hôn đối với anh Nguyễn Đức V.

2. **Về con chung:** Xác nhận chị Nguyễn Ngọc Y và anh Nguyễn Đức V có 01 con chung là Nguyễn Khánh T (nữ), sinh ngày 01/8/2016. Giao cho chị Y là người trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu T, ghi nhận chị Y không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế.

Anh Nguyễn Đức V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. **Về tài sản chung** (gồm động sản và bất động sản): Chị Nguyễn Ngọc Y không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau này chị Y và anh V chứng minh vợ chồng có tài sản chung và có yêu cầu giải quyết thì sẽ được xem xét giải quyết bằng một vụ kiện khác.

4. **Về nợ:** Chị Nguyễn Ngọc Y không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau này chị Y và anh V chứng minh vợ chồng có vay nợ chung và có yêu cầu giải quyết thì sẽ được xem xét giải quyết bằng một vụ kiện khác

5. **Về án phí:** Chị Nguyễn Ngọc Y phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị Y đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0009861 ngày 07/4/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt chị Y, vắng mặt anh V. Chị Y được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh V được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hà Đông;
- THA quận Hà Đông;
- Các đương sự;
- UBND phường Phú Lãm, Hà Đông, TP Hà Nội;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thanh Huyền

